

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG “THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CƠ CHẾ QUẢN LÝ GIÁ DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN HÀNG KHÔNG NỘI ĐỊA VÀ GIÁ DỊCH VỤ CHUYÊN NGÀNH HÀNG KHÔNG”

(kèm theo văn bản số 884/CT-HK-FC ngày 23/02/2024)

I. Xác định các vấn đề bất cập tổng quan

1. Bối cảnh xây dựng chính sách:

Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024. Trong đó, điều chỉnh một số nội dung thay đổi so với quy định hiện hành liên quan đến quản lý giá trong lĩnh vực hàng không như sau:

a. Về danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá

- Luật Giá 2023 quy định giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa do Bộ Giao thông vận tải định giá tối đa. Theo quy định hiện hành tại Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT, giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa do Bộ Giao thông vận tải quy định khung giá.

- Luật Giá 2023 đã loại bỏ giá dịch vụ hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay ra khỏi danh mục dịch vụ do Nhà nước định giá. Theo quy định hiện hành tại điểm c, Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT, Dịch vụ hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay thuộc danh mục do Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá cụ thể.

b. Về hàng hóa dịch vụ thực hiện kê khai giá.

Điểm b, Khoản 2, Điều 28 Luật Giá quy định: “*b) Hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng*”. Đồng thời, khoản 1, Điều 3 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định: “*1. Người tiêu dùng là người mua, sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho mục đích tiêu dùng, sinh hoạt của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và không vì mục đích thương mại.*”

Theo đó, cần rà soát lại danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT cho phù hợp.

c. Về việc lập, thẩm định phương án giá, ban hành văn bản định giá

Luật Giá 2023 (Điều 24) giao Chính phủ quy định chi tiết việc lập, thẩm định phương án giá, trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh giá. Hiện nay, Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá, trong đó có nhiều nội dung thay đổi quy định về việc lập, thẩm định phương án giá, trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh giá so với quy định hiện hành.

Để đảm bảo thống nhất quy định và hiệu lực thi hành với Luật Giá năm 2023 và Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá, việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT thông qua hình thức xây dựng Thông tư mới là thực sự cần thiết.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong công tác quản lý nhà nước về giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.

II. Đánh giá tác động của chính sách:

1. Chính sách 1: Điều chỉnh danh mục dịch vụ do Bộ GTVT định giá.

1.1. Xác định vấn đề bất cập: Như đã trình bày ở trên, Luật Giá 2023 quy định giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa do Bộ Giao thông vận tải định giá tối đa. Theo quy định hiện hành tại Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT, giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa do Bộ Giao thông vận tải quy định khung giá. Đồng thời, Luật Giá 2023 đã loại bỏ giá dịch vụ hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay ra khỏi danh mục dịch vụ do Nhà nước định giá. Theo quy định hiện hành tại điểm c, Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT, Dịch vụ hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay thuộc danh mục do Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá cụ thể.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong công tác quản lý nhà nước về giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề:

a. Giải pháp 1: Giữ nguyên danh mục dịch vụ do Bộ GTVT định giá theo các quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT.

- Ưu điểm: Không cần triển khai các thủ tục sửa đổi, bổ sung quy định.

- Nhược điểm: Không thống nhất quy định của pháp luật khi Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024

b. Giải pháp 2 (*giải pháp kiến nghị lựa chọn*): Điều chỉnh danh mục dịch vụ do Bộ GTVT định giá. Cụ thể: Bỏ giá dịch vụ hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay ra khỏi danh mục dịch vụ do Nhà nước định giá và thay đổi hình thức định giá dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa từ khung giá sang quyết định giá tối đa.

- Ưu điểm: thống nhất quy định của pháp luật khi Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.

- Nhược điểm: cần triển khai các thủ tục sửa đổi, bổ sung quy định.

2. Chính sách 2: Điều chỉnh danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá

2.1. Xác định vấn đề bất cập: Như đã báo cáo ở trên, điểm b, Khoản 2, Điều 28 Luật Giá quy định: “*b) Hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng*”. Đồng thời, khoản 1, Điều 3 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định: “*1. Người tiêu dùng là người mua, sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho mục đích tiêu dùng, sinh hoạt của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và không vì mục đích thương mại.*”

Theo đó, cần rà soát lại danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT cho phù hợp.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong công tác quản lý nhà nước về giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề:

a. Giải pháp 1: Giữ nguyên danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT

- Ưu điểm: Không cần triển khai các thủ tục sửa đổi, bổ sung quy định.

- Nhược điểm: Không thống nhất quy định của pháp luật khi Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.

b. Giải pháp 2 (***giải pháp kiến nghị lựa chọn***): Điều chỉnh danh mục dịch vụ thực hiện kê khai giá. Cụ thể bao gồm: dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa và giá dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay

- Ưu điểm: thống nhất quy định với Luật Giá và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; giảm thiểu các chi phí, thời gian liên quan đến việc thực hiện kê khai giá các dịch vụ khác hiện nay vẫn đang thuộc đối tượng thực hiện kê khai giá tại Điều 7, Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT.

- Nhược điểm: Việc phát sinh thêm dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay thuộc danh mục dịch vụ kê khai giá dẫn đến cần rà soát, quy định cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với dịch vụ này.

3. Chính sách 3. Về cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai giá

3.1. Xác định vấn đề bất cập: Theo quy định hiện hành, Cục HKVN là cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá dịch vụ vận chuyển hành khách nội địa. Như đã báo cáo tại chính sách 2, việc phát sinh thêm dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay thuộc danh mục dịch vụ kê khai giá dẫn đến cần rà soát, quy định cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với dịch vụ này.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong công tác quản lý nhà nước về giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề:

a. Giải pháp 1: Quy định Cục HKVN là cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa và dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay.

- Ưu điểm: Không cần triển khai các thủ tục đề nghị Bộ Tài chính cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giá cho các cảng vụ hàng không

- Nhược điểm: Không phù hợp với hoạt động thực tiễn của các cơ quan,

đơn vị, khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện mức giá kê khai cũng như công tác theo dõi, thống kê danh sách các tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ cơ bản thiết yếu tại các cảng hàng không, sân bay khi các cảng vụ hàng không là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp tại các cảng hàng không, sân bay.

b. Giải pháp 2 (*giải pháp kiến nghị lựa chọn*): Quy định Cục HKVN là cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa; Các Cảng vụ hàng không là cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá đối với dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay.

- Ưu điểm: Phù hợp hoạt động thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, dễ thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện mức giá kê khai cũng như công tác theo dõi, thống kê danh sách các tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ cơ bản thiết yếu tại các cảng hàng không, sân bay khi các cảng vụ hàng không là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp tại các cảng hàng không, sân bay.

- Nhược điểm: Cần triển khai các thủ tục đề nghị Bộ Tài chính cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giá cho các cảng vụ hàng không.

Trên đây là báo cáo tác động của chính sách tại Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư quy định cơ chế quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không./.

